TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2021/QĐST - HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thùy A - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Chung cư T, phường Đ, thành phố T.

Bị đơn: Anh Lê Văn C – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Chung cư C, phường Đ, thành phố T.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

Chị Lê Thùy A - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Chung cư T, phường Đ, thành phố T.

Anh Lê Văn C – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Chung cư C, phường Đ, thành phố T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị A và anh C có 02 con chung là cháu Lê Hoàng N sinh ngày 13/4/2002 và cháu Lê Nam K sinh ngày 14/01/2008. Ly hôn anh chị thỏa thuận cháu N đã thành niên, đang học đại học anh C có trách nhiệm lo cho cháu, còn cháu K giao cho Chị A trực tiếp nuôi dưỡng và anh C không phải cấp tiền nuôi con chung. Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị A và anh C đã tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị A chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0012539 ngày 08/6/2021, Chị A được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND Ph B;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt